

Số: 128/2020/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 22 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219, khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số 282/2020/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc “*ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”

Xét thấy, theo đơn khởi kiện nguyên đơn chị Nguyễn Thị T ghi địa chỉ của bị đơn anh Nguyễn Văn C là tại số nhà 002/TN, ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. Tuy nhiên, sau khi thụ lý vụ án Tòa án không tổng đạt được Thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh C, do anh C không còn cư trú tại địa chỉ trên. Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/7/2020, chị T cho rằng anh C đi biển khoảng 4 tháng mới vô bờ một lần, nhưng khi vô bờ thì không về nhà ở xã B mà anh C ở nhà bạn gái tại thành phố Bến Tre nhưng chị không biết địa chỉ cụ thể. Tại biên bản xác minh ngày 18/8/2020, Trưởng ấp T, xã B, huyện Ba Tri xác nhận anh Nguyễn Văn C mặc dù có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số nhà 002/TN, ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre nhưng từ năm 2012 đến nay không thấy anh C có mặt tại địa phương, nhà luôn đóng cửa, anh C đi đâu không rõ. Tại biên bản xác minh ngày 18/8/2020, Công an xã B, huyện B xác định Công an xã chỉ xác nhận hộ khẩu thường trú của anh C theo đơn yêu cầu của chị T, còn tại thời điểm xác nhận anh C có mặt tại địa phương hay không thì Công an xã không rõ, do Công an xã chỉ quản lý về hồ sơ hộ khẩu, còn con người thì không quản lý được nên việc anh C hiện nay đang ở đâu thì Công an không nắm rõ. Tòa án đã tổng đạt Thông báo yêu cầu chị T cung cấp địa chỉ mới của anh C nhưng chị T không cung cấp được. Qua đó xét thấy, việc chị T không cung cấp được địa chỉ mới của anh C là thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự (theo hướng dẫn tại điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017).

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 282/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1977.

Địa chỉ: số 002/TN, ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Người khởi kiện có quyền nộp đơn khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

- Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000135 ngày 11 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

3. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận quyết định các đương sự có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Phương Nhi**